

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH KHÁNH HOÀ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2021/HSPT

Ngày: 05 - 01 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HOÀ

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên toà: Ông Trần Hữu Viên

Thẩm phán: Ông Nguyễn Công Đường
Ông Trần Văn Đông

- Thư ký phiên toà: Bà Bùi Nguyên Châu – Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hoà.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hoà tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Văn Nhơn – Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 01 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa mở phiên toà công khai xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 146/2020/TLPT-HS ngày 02 tháng 11 năm 2020 đối với các bị cáo Huỳnh Vũ Phú Nh , Đặng Thị L do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 56/2020/HSST ngày 29 tháng 9 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện V , tỉnh Khánh Hòa.

- Bị cáo có kháng cáo:

1. Huỳnh Vũ Phú Nh , sinh năm 1993 tại Huyện V , Khánh Hòa; nơi cư trú: Thôn Quảng Hội 1, xã Vạn Thắng, huyện V , tỉnh Khánh Hòa; nghề nghiệp: Phụ hồ; trình độ học vấn: 7/12; con ông Huỳnh Văn L và con bà Nguyễn Thị H; vợ, con: Chưa; tiền án: Bị xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” tại Bản án hình sự phúc thẩm số 78/2017/HSPT ngày 04/7/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 02/9/2018; tiền sự: Không; nhân thân: Bị xử phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” tại Bản án hình sự phúc thẩm số 216/2013/HSPT ngày 05/12/2013 của Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa; bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Đặng Thị L (tên gọi khác: K), sinh năm 1974 tại Q, Quảng Bình; nơi cư trú: Tổ dân phố số 01, thị trấn V, huyện V , tỉnh Khánh Hòa; Nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ học vấn 7/12; con ông Đặng Văn TH và con bà Trần Thị L; chồng Nguyễn Viết L (đã ly hôn), có 02 con, lớn sinh năm 1995, nhỏ sinh năm 1999; tiền án, tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Huỳnh Phú Vũ Nh là người có 01 tiền án về tội “Trộm cắp tài sản”. Sau khi chấp hành xong hình phạt tù, Nh về lại địa phương và sinh sống bằng nghề phụ hồ. Khoảng cuối năm 2019, Nh có vay của một người tên B (không rõ địa chỉ) số tiền 30.000.000 đồng để mua bán trầm hương và phải trả lãi hàng tháng. Do làm ăn thua lỗ nên Nh đi trộm cắp tài sản để trả nợ và chi tiêu. Trong các ngày 21, 22, 23/4/2020, Nh đã 05 lần trộm cắp tài sản, cụ thể như sau:

- Vụ thứ nhất và vụ thứ hai:

Khoảng 01 giờ 00 phút ngày 21/4/2020, Nh đi bộ một mình đến thôn Q xã V, huyện V tìm tài sản của ai sơ hở thì trộm cắp. Khi đi ngang qua nhà ông Nguyễn Văn Ánh, thấy ông A đang ngủ ngoài cửa, còn cửa nhà thì khép hờ nên Nh leo qua trụ cửa ngõ rồi đi vào nhà lén lút trộm cắp 01 điện thoại di động hiệu VIVO Y55 màu vàng đồng, có ốp lưng nhựa màu xám xanh, bên trong điện thoại có 02 sim số 0762774054 và 0929065563 đang để trên tủ ti vi tại phòng khách. Sau khi trộm xong, Nh đi ra đường và đi cách nhà ông A khoảng 60 mét thì phát hiện nhà ông Nguyễn Văn Luận cửa đang mở, còn ông Luận ngủ ngay cửa nhà. Nh leo qua trụ cửa ngõ rồi đi vào nhà, lén lút trộm cắp 01 điện thoại di động hiệu VIVO J91C màu đỏ, có ốp lưng nhựa dẻo trong suốt (khuyến mãi theo máy), bên trong điện thoại có 01 sim số 0769510658, đang sạc pin để trên tủ thờ tại phòng khách. Sau đó, Nh đem 02 điện thoại trộm cắp được về nhà cất giấu.

Đến khoảng 09 giờ 00 phút cùng ngày, Nh kiểm tra 02 chiếc điện thoại không có mặt khẩu, Nh đem 02 điện thoại này đến tiệm điện thoại “Phú Quý” ở tổ dân phố số 01, thị trấn V, huyện V cầm cố cho Đặng Thị L là chủ tiệm với giá 1.700.000 đồng. Nh đem trả nợ và tiêu xài hết số tiền này. Vụ việc sau đó bị phát hiện, cơ quan điều tra đã thu hồi các tài sản này. Riêng ốp lưng nhựa dẻo điện thoại của ông Luận, Nh đã tháo và vứt bỏ dọc đường không thu hồi được.

Tại Kết luận định giá tài sản số 57/2020/KL-TTHS ngày 10/6/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện V, kết luận: 01 điện thoại di động hiệu VIVO Y55, 01 ốp lưng nhựa màu xám xanh, 02 sim điện thoại của ông Nguyễn Văn Ánh, trị giá 2.100.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu VIVO J91C kèm ốp lưng nhựa dẻo khuyến mãi, 01 sim điện thoại của ông Nguyễn Văn Luận, trị giá 1.952.000 đồng. Tổng giá trị là 4.052.000 đồng.

- Vụ thứ ba và thứ tư:

Khoảng 01 giờ 00 phút ngày 22/4/2020, Nh đi bộ một mình đến thôn Phú Hội 1, xã Vạn Thắng, huyện V nhằm mục đích tìm tài sản của ai sơ hở thì trộm cắp. Khi đi ngang qua nhà ông Nguyễn Ngọc L thấy cửa nhà khép hờ, Nh lén lút vào nhà và trộm cắp 01 điện thoại di động hiệu HUAWEI Y7 màu đen có ốp lưng nhựa dẻo trong suốt, bên trong máy có 01 sim số 0347959418 và 01

máy Ipad AIR2 màu vàng, có ốp lưng nhựa màu đồng đang để trên tủ ti vi và tủ gỗ. Sau đó, Nh tiếp tục đến nhà Chị Phan Thị Thúy A , cách nhà ông L khoảng 400 mét, Nh leo qua trụ cửa ngõ rồi mở cửa bên hông, đột nhập vào trong nhà và lén lút trộm cắp tài sản của chị An gồm: 01 điện thoại di động hiệu OPPO F9 màu vàng – trắng, có 01 sim số 0332188095; 01 điện thoại di động hiệu OPPO NEO7 màu đen, có 01 sim số 0931634220; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 màu đồng, có 01 sim số 0372388531; 01 Laptop HP màu đen, có dây sạc và chuột cảm ứng đang để trên bàn ở phòng khách. Sau đó, Nh đem các tài sản trộm cắp được về nhà cất giấu. Nh kiểm tra 04 chiếc điện thoại và Ipad đều khóa mật khẩu. Nh mò để mở mật khẩu thì mở được chiếc Iphone 6 với mật khẩu là 1-2-3-4-5-6.

Đến khoảng 10 giờ 00 phút cùng ngày, Nh đem 03 chiếc điện thoại trộm cắp của chị An đến tiệm điện thoại “Phú Quý” bán cho Đặng Thị L , L hỏi mật khẩu máy thì Nh trả lời không biết mật khẩu của 02 chiếc điện thoại hiệu OPPO, còn chiếc điện thoại hiệu Iphone 6 thì Nh đọc mật khẩu để L mở máy. Tuy Nh không nói rõ nguồn gốc là tài sản do trộm cắp mà có nhưng L biết rõ đây không phải là tài sản của Nh mà do người khác trộm cắp đưa cho Nh bán. Bởi lẽ, mới ngày hôm qua Nh đã đem đến cầm cố 02 chiếc điện thoại, đến hôm nay lại tiếp tục đem bán 03 chiếc điện thoại, trong đó có 02 chiếc không biết mật khẩu. Tuy biết rõ tài sản này do trộm cắp mà có nhưng L vẫn mua. Hai bên thỏa thuận giá 02 chiếc điện thoại không biết mật khẩu là 600.000 đồng, chiếc điện thoại Iphone 6 có mật khẩu là 500.000 đồng. Tổng cộng là 1.100.000 đồng.

Đối với 03 sim điện thoại, Nh vứt bỏ trên đường đi về nhà. Nh đem Laptop HP cùng bộ sạc và chuột cảm ứng đến tiệm điện tử “Lâm Music” ở tổ dân phố số 01, thị trấn V , huyện V bán cho chị Lò Thị C là nhân viên quán, với giá 200.000 đồng.

Đến khoảng 11 giờ 00 phút cùng ngày, Nh đem chiếc điện thoại hiệu HUAWEI và chiếc Ipad trộm cắp của ông L đến tiệm điện thoại “Phú Quý” tiếp tục bán cho L . L hỏi mật khẩu để mở máy thì Nh trả lời không biết. Dù biết rõ đây là tài sản do người khác trộm cắp được mà có nhưng L vẫn mua. Hai bên thỏa thuận mua bán chiếc điện thoại HUAWEI và chiếc Ipad là 1.800.000 đồng. Nh tháo lấy sim của máy ông L có số 0347959418 cất để sử dụng, còn ốp lưng điện thoại và ốp lưng Ipad, Nh vứt bỏ trên đường về nhà.

Số tiền bán điện thoại, Laptop, Ipad Nh trả nợ và tiêu xài hết. Vụ việc sau đó bị phát hiện và các tài sản trộm cắp bị thu giữ. Riêng 03 sim điện thoại của chị An và ốp lưng điện thoại và ốp lưng Ipad của ông L không thu hồi được.

Tại Kết luận định giá tài sản số 55/2020/KL-TTHS ngày 09/6/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện V , kết luận: 01 điện thoại di động hiệu HUAWEI Y7, 01 ốp lưng điện thoại, 01 sim điện thoại và 01 Ipad AIR2, 01 ốp lưng Ipad của ông Nguyễn Ngọc L , trị giá 6.571.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu OPPO NEO7, 01 điện thoại di động hiệu OPPO F9, 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6, 03 sim điện thoại, 01 bộ Laptop HP (gồm 01

Laptop, 01 dây sạc, 01 con chuột Laptop cảm ứng) của Chị Phan Thị Thúy A , trị giá 8.960.000 đồng. Tổng cộng là: 15.531.000 đồng.

- Vụ thứ 5:

Khoảng 04 giờ 00 phút ngày 23/4/2020, Nh đi bộ một mình quanh thôn Quảng Hội 1, xã Vạn Thắng, huyện V để trộm cắp tài sản. Nh lén lút mở cửa vào nhà anh Lê Ngọc Minh C trộm cắp điện thoại di động hiệu VIVO J91I, có 02 sim số 0935903656 và số 0338797086 đang để trên tấm nệm trong phòng ngủ, sau đó đi về nhà.

Đến khoảng 11 giờ cùng ngày, Nh đem điện thoại trộm cắp được đến tiệm điện thoại “Phú Quý” cầm cố cho Đặng Thị L . L biết điện thoại này là do trộm cắp mà có nhưng vẫn cầm cố, với số tiền 1.420.000 đồng. Số tiền này Nh tiêu xài hết 500.000 đồng, còn 920.000 đồng Nh cất giữ. Vụ việc sau đó bị phát hiện và thu giữ được chiếc điện thoại, riêng 02 sim điện thoại Nh vứt bỏ ở dọc đường nên không thu giữ được.

Đến khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, Nh lấy sim điện thoại của ông L có số 0347959418 bỏ vào điện thoại để kiểm tra thì ông L gọi đến và liên lạc được. Ông L nói đây là điện thoại của mình bị mất và xin chuộc lại sim. Nh trả lời sim này Nh nhặt được và đồng ý cho chuộc. Hai bên thống nhất giá chuộc sim là 1.000.000 đồng và hẹn đến 20 giờ 00 phút cùng ngày sẽ gặp nhau tại Siêu thị “Quyết Thắng” để thực hiện giao dịch. Đến giờ hẹn, Nh đến Siêu thị “Quyết Thắng” thì bị Công an xã Vạn Thắng phát hiện và đưa về trụ sở làm việc. Nh đã khai nhận hành vi trộm cắp của mình và giao nộp 920.000 đồng còn lại cùng 01 sim điện thoại số 0347959418 và 02 phiếu biên nhận của tiệm điện thoại “Phú Quý” đề ngày 21/4/2020 và ngày 23/4/2020.

Tại Kết luận định giá tài sản số 54/2020/KL-TTHS ngày 09/6/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện V , kết luận: Tài sản của anh Lê Ngọc Minh C bị trộm cắp gồm 01 điện thoại di động hiệu VIVO J91I và 02 sim điện thoại, trị giá 3.032.000 đồng.

Bản án hình sự sơ thẩm số 56/2020/HS-ST ngày 29/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện V , đã quyết định: Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Huỳnh Vũ Phú Nh 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; Áp dụng khoản 1 Điều 323, điểm h, i, s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự, xử phạt Đặng Thị L 06 (Sáu) tháng tù về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn quyết định về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng vụ án, án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

Ngày 01/10/2020, bị cáo Đặng Thị L có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Ngày 11/10/2020, bị cáo Huỳnh Vũ Phú Nh có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bị cáo Huỳnh Vũ Phú Nh giữ nguyên nội dung kháng cáo và khai nhận toàn bộ diễn biến hành vi mà bị cáo đã thực hiện như nội dung án sơ thẩm.

- Bị cáo Đặng Thị L giữ nguyên nội dung kháng cáo và khai nhận số lần tiêu thụ tài sản do bị cáo Huỳnh Vũ Phú Nh đem bán, nhưng bị cáo không biết đó là tài sản do phạm tội mà có.

- Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án: Cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Huỳnh Vũ Phú Nh về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự, bị cáo Đặng Thị L về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo khoản 1 Điều 323 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng tội. Cấp sơ thẩm đã áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật đối với các bị cáo, xử phạt Huỳnh Vũ Phú Nh 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, Đặng Thị L 06 (Sáu) tháng tù về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” là phù hợp.

Tại phiên tòa phúc thẩm, không còn tình tiết giảm nhẹ nào khác để xem xét, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Huỳnh Vũ Phú Nh và bị cáo Đặng Thị L, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

[1] Căn cứ vào lời khai của các bị cáo Huỳnh Vũ Phú Nh và bị cáo Đặng Thị L có trong hồ sơ vụ án, tại phiên tòa sơ thẩm và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đã có đủ cơ sở để kết luận:

Vào rạng sáng các ngày 21, 22, 23/4/2020, bị cáo Huỳnh Vũ Phú Nh đã thực hiện 05 vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn xã Vạn Thắng, huyện V, tỉnh Khánh Hòa, cụ thể: (i) trộm cắp của ông Nguyễn Văn Ánh 01 điện thoại di động hiệu VIVO Y55, 01 ốp lưng nhựa màu xám xanh, 02 sim điện thoại, trị giá 2.100.000 đồng; (ii) trộm cắp của ông Nguyễn Văn Luận 01 điện thoại di động hiệu VIVO J91C kèm ốp lưng nhựa dẻo khuyến mãi, 01 sim điện thoại, trị giá 1.952.000 đồng; (iii) trộm cắp của ông Nguyễn Ngọc L 01 điện thoại di động hiệu HUAWEI Y7, 01 ốp lưng điện thoại, 01 sim điện thoại và 01 Ipad AIR2, 01 ốp lưng Ipad, trị giá 6.571.000 đồng; (iv) trộm cắp của Chị Phan Thị Thúy A 01 điện thoại di động hiệu OPPO NEO7, 01 điện thoại di động hiệu OPPO F9, 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6, 03 sim điện thoại, 01 bộ Laptop HP (gồm 01 Laptop, 01 dây sạc, 01 con chuột Laptop cảm ứng), trị giá 8.960.000 đồng; (v) trộm cắp của anh Lê Ngọc Minh C 01 điện thoại di động hiệu VIVO J91I và 02 sim điện thoại, trị giá 3.032.000 đồng. Tổng giá trị tài sản trộm cắp là 22.615.000 đồng.

Bị cáo Đặng Thị L biết rõ tài sản do Huỳnh Vũ Phú Nh đem bán và cầm thế là tài sản do trộm cắp mà có nhưng vẫn tiêu thụ. Ngày 22 và ngày 23/4/2020, bị cáo Đặng Thị L đã 03 lần tiêu thụ tài sản do Huỳnh Vũ Phú Nh trộm cắp mà có, cụ thể: (i) mua 01 điện thoại di động hiệu OPPO NEO7, 01 điện thoại di động hiệu OPPO F9, 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 (trộm cắp của Chị

Phan Thị Thúy A); (ii) mua 01 điện thoại di động hiệu HUAWEI Y7, 01 ốp lưng và 01 Ipad AIR2 (trộm cắp của anh Nguyễn Ngọc L); (iii) cầm cố 01 điện thoại di động hiệu VIVO J91I (trộm cắp của anh Lê Ngọc Minh C).

Do đó, cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Huỳnh Vũ Phú Nh về tội “Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự; bị cáo Đặng Thị L về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo Điều 323 Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[2] Bị cáo Huỳnh Vũ Phú Nh đã 02 lần bị kết án về tội “Trộm cắp tài sản”, trong đó, 01 lần bị kết án chưa được xóa án tích lại tiếp tục thực hiện 05 vụ trộm cắp tài sản, thuộc trường hợp phạm tội 02 lần trở lên và tái phạm là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Bị cáo Đặng Thị L thực hiện 03 lần tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có, thuộc trường hợp phạm tội 02 lần trở lên là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo theo quy định của pháp luật, xử phạt bị cáo Huỳnh Vũ Phú Nh 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; Đặng Thị L 06 (Sáu) tháng tù về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” là tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo.

[3] Tại phiên tòa phúc thẩm, không còn tình tiết nào khác để Hội đồng xét xử xem xét, nên không có căn cứ để chấp nhận nội dung kháng cáo của các bị cáo Huỳnh Vũ Phú Nh và Đặng Thị L .

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, Hội đồng xét xử không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự,

1. Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Huỳnh Vũ Phú Nh và Đặng Thị L . Giữ nguyên bản án sơ thẩm,

- Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự đối với Huỳnh Vũ Phú Nh ,

Xử phạt: Huỳnh Vũ Phú Nh 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

- Áp dụng khoản 1 Điều 323, điểm h, i, s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự đối với Đặng Thị L ,

- *Xử phạt*: Đặng Thị L 06 (*Sáu*) tháng tù về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

2. Về án phí: Các bị cáo Huỳnh Vũ Phú Nh và Đặng Thị L mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- TAND huyện V ;
- VKSND, CA huyện V ;
- Chi cục THADS huyện V ;
- Bị cáo;
- Lưu án văn, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Trần Hữu Viên